

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 31- 05 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Ôn

Ông Bùi Văn Thiệu

- ***Thư ký phiên tòa bà:*** Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn K, sinh ngày 15 tháng 07 năm 1974 tại xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Mới Nang, xã Văn Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Quốc tịch Việt Nam; con ông: Bùi Thanh C (Đã chết) và bà Bùi Thị Ng (Đã chết); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 06 anh chị em; Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1978; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: không, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2021. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Văn L. Vắng mặt.

+ Anh Bùi Văn N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/01/2021, Bùi Văn K một mình đi bộ từ nhà ở xóm Mới Nang, xã Văn Nghĩa đến xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, K mua

được 08 (tám) gói ma túy với số tiền 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*) của một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng. Mua được ma túy K đi bộ trở về nhà. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của K 08 (tám) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Khoa khai là ma túy) mà K đang cất giữ bên trong túi áo khoác bên trái. Tổ công tác Công an huyện Lạc Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Bùi Văn K về trụ sở làm việc.

Ngày 30/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 18, trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định 08 (tám) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi tên Bùi Văn K. Tại bản kết luận giám định số 39/KLGD-CAT-PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong 08 gói giấy bạc trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn K, sinh năm 1974” gửi giám định có trọng lượng 0,35g (*không phải ba mươi lăm gam*) là chất ma túy, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Văn K đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 28/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Bùi Văn K từ 18 đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo do không có tính khả thi.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được lưu giữ trong phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn K có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/01/2021; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 39/KLGD-CAT-PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 00 ngày 29/01/2021, bị cáo Bùi Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 08 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,35 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt giữ. Bùi Văn K là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn K phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo K đã tàng trữ 0,14 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây nghiện làm hại cho sức khỏe, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên làm ăn tại địa phương, bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân

tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về mức hình phạt: HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo có thời gian cai nghiện, dứt bỏ chất ma túy trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn K tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ được của bị cáo Bùi Văn K là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn K.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thị hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Văn Nghĩa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoa

